

(Mẫu số 01/CKNS-BC, Ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC, ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính)

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS MẠC ĐĨNH CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 328 /MĐC

Tân Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Tân Bình.
V/v báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước Quý 4/2024
của Trường THCS Mạc Đĩnh Chi

Trường THCS Mạc Đĩnh Chi báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước theo:

- Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ V/v quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC, ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính V/v công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC, ngày 28/09/2018 của Bộ Tài Chính V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC, ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

I. Tình hình công khai ngân sách:

1. Trường THCS Mạc Đĩnh Chi đã công khai dự toán thu chi ngân sách Quý 4/2024 theo Quyết định số 329/QĐ-MĐC, ngày 31/12/2024 của Trường THCS Mạc Đĩnh Chi.
2. Trường THCS Mạc Đĩnh Chi đã thực hiện công khai ngân sách: (chi tiết theo biểu sau)

TT	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách		
		Nội dung	Hình thức	Thời gian
I	Trường THCS Mạc Đĩnh Chi			
1	Quyết định số 329/QĐ-MĐC, ngày 31/12/2024	Dự toán thu chi ngân sách Quý 4/2024 Biểu số 3 theo Thông tư 90/2018	Dán bảng công khai tại phòng thông báo, trang công thông tin điện tử của nhà trường	31/12/2024

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định:

- Không có.

* Nơi nhận:

- Như trên;
- KT;
- Lưu: VT.

HUỖ TRƯỞNG

ThS. Lê Thị Ngọc Sương

QUYẾT ĐỊNH
V/v công bố công khai dự toán ngân sách Quý 4/2024
của Trường THCS Mạc Đĩnh Chi

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ V/v quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC, ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính V/v công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC, ngày 28/09/2018 của Bộ Tài Chính V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC, ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán Trường THCS Mạc Đĩnh Chi.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách Quý 4/2024 của Trường THCS Mạc Đĩnh Chi (đính kèm biểu số 3 của Thông tư 90/2018/TT-BTC).

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Kế toán và các bộ phận, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định này./.

* Nơi nhận:

- P. TCKH;
- P. GD;
- Như điều 3;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

ThS. Lê Thị Ngọc Sương

Đơn vị : **TRƯỜNG THCS MẠC ĐÌNH CHI**
 Chương : **622**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2024.

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4/2024**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ V/v quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC, ngày 28/09/2018 của Bộ Tài Chính V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC, ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường THCS Mạc Đình Chi công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý 4/2024, như sau:

(ĐV tính: triệu đồng)

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.482,33	3.574,92	79,76%	
3,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên: trong đó:	4.305,14	3.397,73	78,92%	
-	Nguồn 13	2.439,46	1.697,73	69,59%	
-	Nguồn 14	1.865,68	1.700,00	91,12%	
3,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên, trong	55,81	55,81	100,00%	
-	Nguồn 12	55,81	55,81	100,00%	
-	Nguồn 18	121,38	121,38	100,00%	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi sự nghiệp kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

TRƯỜNG THCS MẠC ĐÌNH CHI

CÔNG KHAI
THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ 4/2024

A. Dự toán giao:			4.482,33	triệu đồng.
- Kinh phí giao tự chủ, giao khoán	Nguồn 13	:	2.439,46	triệu đồng.
+ Năm trước chuyển sang		:	-	-
+ Giao đầu năm		:	1.656,03	triệu đồng.
+ Điều chỉnh trong năm		:	783,43	triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện chính sách tiền lương	Nguồn 14	:	1.865,68	triệu đồng.
+ Năm trước chuyển sang		:	-	-
+ Giao đầu năm		:	-	-
+ Điều chỉnh trong năm		:	1.865,68	triệu đồng.
- Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán	Nguồn 12	:	55,81	triệu đồng.
+ Năm trước chuyển sang		:	-	-
+ Giao đầu năm		:	95,00	triệu đồng.
+ Điều chỉnh trong năm		:	(39,19)	triệu đồng.
- Kinh phí khen thưởng theo Nghị Định 73/2024	Nguồn 18	:	121,38	triệu đồng.
+ Năm trước chuyển sang		:	-	-
+ Giao đầu năm		:	-	-
+ Điều chỉnh trong năm		:	121,38	triệu đồng.
B. Tình hình thực hiện dự toán chi NSNN:			3.574,92	triệu đồng.
1. Kinh phí giao tự chủ, giao khoán	Nguồn 13		1.697,73	triệu đồng.
- Tiền lương	6000	:	705,65	triệu đồng.
- Phụ cấp lương	6100	:	368,65	triệu đồng.
- Các khoản đóng góp (BHXH, BHYT, KPCĐ)	6300	:	190,04	triệu đồng.
- Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	6400	:	5,90	triệu đồng.
- Thanh toán dịch vụ công cộng	6500	:	29,23	triệu đồng.
- Vật tư văn phòng	6550	:	13,65	triệu đồng.
- Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	6600	:	1,80	triệu đồng.
- Công tác phí	6700	:	3,00	triệu đồng.
- Chi phí thuê mướn	6750	:	43,68	triệu đồng.
- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	7000	:	336,14	triệu đồng.
2. Kinh phí thực hiện chính sách tiền lương	Nguồn 14		1.700,00	triệu đồng.
- Chi khác (NQ 08/2023 + NQ 185/2024)	6449	:	1.700,00	triệu đồng.
-			-	-
3. Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán	Nguồn 12		55,81	triệu đồng.
- Mua sắm công cụ dụng cụ văn phòng	6552	:	16,93	triệu đồng.
- Thuê phương tiện vận chuyển	6751	:	38,88	triệu đồng.
4. Kinh phí khen thưởng theo Nghị Định 73/2024	Nguồn 18		121,38	triệu đồng.
- Thưởng khác	6249	:	121,38	triệu đồng.
C. Đánh giá:				
- Tổng chi NSNN Quý 4/2024 là:	3.574,92	triệu đồng, đạt 78,92%	dự toán năm	
<u>Trong đó:</u>				
+ Kinh phí giao tự chủ, giao khoán:	1.697,73	triệu đồng, đạt 69,59%	dự toán năm	
<u>Nguyên nhân:</u>				
+ Do phát sinh đơn vị mới thành lập (theo Quyết định số 115/QĐ-UBND, ngày 25/06/2024) trong kỳ.				
+ Kinh phí thực hiện chính sách tiền lương:	1.700,00	triệu đồng, đạt 91,12%	dự toán năm	

Nguyên nhân:

+ Do phát sinh chi hỗ trợ thu nhập tăng thêm (theo NQ 08/2023) cho biên chế của Quý 3+4/2024.

+ Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán: 55,81 triệu đồng, đạt 100,00% dự toán năm
+ Do phát sinh đơn vị mới thành lập.

+ Kinh phí khen thưởng theo Nghị Định 73/2024: 121,38 triệu đồng, đạt 100,00% dự toán năm
+ Do phát sinh đơn vị mới thành lập.

KẾ TOÁN



ThS. Đoàn Thanh Hiếu Nghĩa

Tân Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



ThS. Lê Thị Ngọc Sương